

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán  
và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Công trình: Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước  
(đoạn đê sông xóm 3 - Phước Thành)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 5026/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư, nguồn vốn, khả năng cân đối vốn công trình Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn đê sông xóm 3 – Phước Thành);

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục và kinh phí khắc phục thiệt hại do mưa lũ năm 2016 đã phê duyệt tại Quyết định số 1467/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển (nguồn vốn của tỉnh) năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn đê sông xóm 3 - Phước Thành);

Xét đề nghị của UBND huyện Tuy Phước tại Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 27/7/2017, ý kiến thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 2675/SNN-QLXDCT ngày 27/7/2017 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 85/TTr-SKHĐT ngày 03/8/2017,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn dốc sông xóm 3 – Phước Thành) với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên công trình:** Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn dốc sông xóm 3 – Phước Thành).

**2. Chủ đầu tư:** UBND huyện Tuy Phước.

**3. Tổ chức tư vấn lập Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán:** Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thủy Nguyên.

**4. Chủ nhiệm lập Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán:** Kỹ sư Võ Doãn Sâm.

**5. Mục tiêu đầu tư xây dựng:** nhằm bảo vệ trực tiếp khu dân cư, bảo vệ tài sản và tài sản của người dân vùng dự án, bảo vệ đất sản xuất nông nghiệp và đảm bảo an toàn các công trình hạ tầng thiết yếu trong khu vực.

**6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:**

- Xây dựng tuyến đê sông Hà Thanh (đoạn dốc sông xóm 3 - Phước Thành) theo hình thức: Đắp đất thân đê mặt cắt hình thang, mái đê phía sông gia cố bằng bê tông tấm lát dày 10cm, dầm lót dày 10cm và vải địa kỹ thuật trong hệ thống khung giằng BTCT M200. Chân đê gia cố bằng lăng trụ đá học bờ rồi xếp khan và gia cố chân lăng trụ bằng cọc tre. Bó vĩa đỉnh đê bằng BTCT M200 dày 18cm, mái đê phía đồng trồng cỏ.

- Xây dựng 12 cống tiêu dưới đê bằng ống nhựa PVC D20cm, tường cửa vào cống bằng bê tông M200 và 09 bậc cấp bằng đá xây hồ M100.

- Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

+ Chiều dài đoạn đê gia cố :  $L = 1.762,5\text{m}$ .

+ Cao trình đỉnh đê :  $+(11.0 \div 7.0)\text{m}$ .

+ Chiều rộng đỉnh đê :  $B = 3,0\text{m}$ .

+ Hệ số mái đê phía sông :  $m = 2,0$ .

+ Hệ số mái đê phía đồng :  $m = 1,5$ .

+ Cao trình đỉnh lăng trụ đá rồi :  $+(5.5 \div 2.5)\text{m}$ .

+ Bề rộng đỉnh lăng thể đá rồi :  $b = 1,0\text{m}$ .

**7. Địa điểm xây dựng:** xã Phước Thành, huyện Tuy Phước.

**8. Diện tích sử dụng đất:** công trình xây dựng dọc theo tuyến đê cũ hiện có.

**9. Loại, cấp công trình:** công trình nông nghiệp và PTNT - thủy lợi: đê, kè; cấp IV.

**10. Phương án giải phóng mặt bằng:** do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với UBND xã Phước Thành tổ chức thực hiện.

**11. Tổng mức đầu tư:** 23.254.660.000 đồng.

*Bằng chữ: (Hai mươi ba tỷ, hai trăm năm mươi bốn triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng).*

*Trong đó:*

|                         |   |                      |
|-------------------------|---|----------------------|
| - Chi phí xây dựng      | : | 18.111.425.000 đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | : | 461.677.000 đồng;    |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD   | : | 1.583.386.000 đồng;  |
| - Chi phí khác          | : | 1.156.213.000 đồng;  |
| - Chi phí BTTH-GPMB     | : | 500.000.000 đồng;    |
| - Chi phí dự phòng      | : | 1.441.959.000 đồng.  |

**12. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% phần chi phí xây dựng, phần còn lại do ngân sách huyện Tuy Phước cân đối.

**13. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**14. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2017 -2018.

**15. Phương thức thực hiện:** Theo Luật Đấu thầu hiện hành.

**16. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh:**

| T<br>T                | Tên<br>gói thầu                                  | Giá gói<br>thầu<br>(1.000<br>đồng) | Nguồn<br>vốn | Hình<br>thức<br>lựa<br>chọn<br>nhà<br>thầu | Phương<br>thức<br>lựa<br>chọn<br>nhà<br>thầu | Thời<br>gian bắt<br>đầu tổ<br>chức lựa<br>chọn nhà<br>thầu | Loại<br>hợp<br>đồng | Thời<br>gian<br>thực<br>hiện<br>hợp<br>đồng |
|-----------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------|--------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------|
| <b>Dịch vụ tư vấn</b> |                                                  |                                    |              |                                            |                                              |                                                            |                     |                                             |
| 1                     | Tư vấn lập<br>HSMT và<br>đánh giá<br>HSDT        | 32.930                             | Vốn<br>NSNN  | Chi<br>định<br>thầu                        | Thương<br>thảo hợp<br>đồng                   | Quý<br>III<br>năm<br>2017                                  | Trọn<br>gói         | 20<br>ngày                                  |
| 2                     | Tư vấn<br>giám sát<br>thi công<br>xây dựng       | 434.674                            | Vốn<br>NSNN  | Chi<br>định<br>thầu                        | Thương<br>thảo hợp<br>đồng                   | Quý<br>III<br>năm<br>2017                                  | Trọn<br>gói         | Theo<br>thời<br>gian<br>TC                  |
| 3                     | Tư vấn lập<br>Báo cáo<br>đánh giá tác<br>động MT | 180.000                            | Vốn<br>NSNN  | Chi<br>định<br>thầu                        | Thương<br>thảo hợp<br>đồng                   | Quý<br>III<br>năm<br>2017                                  | Trọn<br>gói         | 20<br>ngày                                  |

| Dịch vụ phi tư vấn |                                        |                                                                                                        |          |                   |                            |                  |          |                   |
|--------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------|----------------------------|------------------|----------|-------------------|
| 4                  | Bảo hiểm công trình                    | 186.548                                                                                                | Vốn NSNN | Chỉ định thầu     | Thương thảo hợp đồng       | Quý III năm 2017 | Trộn gói | Theo thời gian TC |
| Xây lắp            |                                        |                                                                                                        |          |                   |                            |                  |          |                   |
| 5                  | Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình | 19.741.453<br>(trong đó:<br>CP xây dựng: 18.111.425;<br>CP HM chung: 724.457;<br>CP dự phòng: 905.571) | Vốn NSNN | Đấu thầu rộng rãi | 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ | Quý III năm 2017 | Trộn gói | 350 ngày          |

**Điều 2.** Chủ đầu tư (UBND huyện Tuy Phước) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án, chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

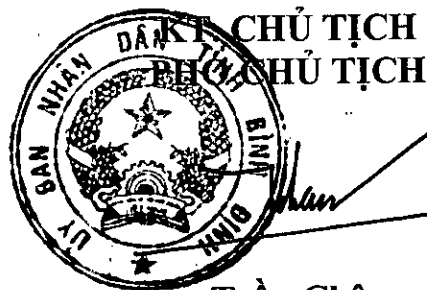
**Điều 3.**

Quyết định này điều chỉnh, bổ sung một phần Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Đê sông Hà Thanh, Tuy Phước (đoạn dốc sông xóm 3 - Phước Thành).

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các Sở, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10 (15b)



Trần Châu